

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN II
QUANG MINH

BẢN NĂM ẤT-SỬU (1986)

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **QUANG MINH, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIAO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 23/08/2013

Tâm Nguyên

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN II
QUANG MINH

MỤC LỤC

❖ LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC–Quyển II	11
▪ LỜI TỰA	13
1. Đức Hộ Pháp	15
2. Ngài Hiến Đạo Phạm Văn Tươi	15
3. Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức	16
4. Ngài Hồ Bảo Đạo	16
5. Thánh Giáo Nhân Âm Đạo Trưởng	17
6. Tiên Nữ Ánh Nga	17
7. Đức Hộ Pháp	18
8. Đức Phật Mẫu	18
9. Ngài Bảo Thế	19
10. Ngài Ca Bảo Đạo luận chữ Bản:	20
11. Di bút của Giám Đạo Phan Hữu Phước:	20
12. Trích trang 23 Trong Tàn Ước	21
13. Ngài Hiến Đạo	21
14. Đức Hộ Pháp	22
15. Đức Tôn Sơn	22
16. Lời Huấn Dụ của Thượng Tôn Quản Thế	23
17. Thánh giáo Ngài Ca Bảo Đạo	23
18. Đức Lý Giáo Tông tặng Đức Hộ Pháp	24
19. Ngài Hiến Đạo	24
20. Đức Hộ Pháp	25
21. Huấn Từ của Đức Thượng Sanh	25
22. Ngài Bảo Thế	26
23. Đức Hộ Pháp	26

24.	Đức Thượng Sanh.....	27
25.	Ngài Khai Pháp.....	27
26.	Ông Thừa Sứ Phan Hữu Phước	28
27.	Thi của Ngài Ca Bảo Đạo.....	28
28.	Ngài Hiến Đạo.....	29
29.	Đức Hộ Pháp.....	29
30.	Thi Phật Mẫu:	29
31.	Thánh Giáo Đức Lý	30
32.	Diễn văn của Đức Hộ Pháp.....	30
33.	Huấn từ của Ngài Bảo Thế.....	31
34.	Ngài Ca Bảo Đạo	32
35.	Huấn từ của Ngài Hiến Đạo	32
36.	Thi Bát Tiên:.....	32
37.	Hai chữ Cao Đài:.....	33
38.	Thơ của Thừa Sứ Phan Hữu Phước.....	33
39.	Ngài Bảo Thế thuyết Đạo.....	34
40.	Đức Hộ Pháp.....	34
41.	Đức Thượng Sanh.....	35
42.	Ngài Hiến Đạo.....	35
43.	Thi tài Trung Tướng Trịnh Minh Thế	36
44.	Huấn Từ Ngài Bảo Thế.....	36
45.	Ông Thừa Sứ Phan Hữu Phước	37
46.	Ông Đầu Sư Thái Bộ Thanh.....	37
47.	Huấn giáo của Đức Hộ Pháp	38
48.	Trong kinh thư,.....	38
49.	Ông Trần Trọng Kim	39
50.	Ngài Hiến Pháp	39

51.	Cảm tưởng của Ngài Hiến Pháp	39
52.	Đức Hộ Pháp.....	41
53.	Huấn từ của Ngài Hiến Đạo	41
54.	Lời Đức Chúa Jesus Christ	42
55.	Bài thái của Ngài Hiến Thế	42
56.	Ngài Bảo Thế phủ dụ.....	42
57.	Đức Chuông Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn.....	43
58.	Thánh giáo Chí Tôn.....	44
59.	Thánh Giáo Thánh Cam Địa (Gandhi)	44
60.	Đức Hộ Pháp.....	45
61.	Ngài Hiến Pháp	45
62.	Cậu Cao Huỳnh An.....	46
63.	Ngài Hiến Pháp thuyết Đạo	46
64.	Thần Lý Ngưng Dương Du Nam	47
65.	Đức Hộ Pháp thuyết Đạo.....	47
66.	Đức Lý Giáo Tông.....	48
67.	Đức Cao Thượng Phẩm.....	48
68.	Thánh giáo của Phan Sào Nam	49
69.	Ngài Hiến Đạo giảng về Tam Tự, LỤC HÒA.....	49
70.	Đức Tôn Sơn Chơn Nhơn giảng cơ.....	50
71.	Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn	50
72.	Nhơn dịp lễ an vị Đức Phật Mẫu	51
73.	Thánh Giáo Đức Lý	51
74.	Cụ Phan Sào Nam.....	52
75.	Đức Quyền Giáo Tông.....	52
76.	Đức Thượng Sanh.....	53
77.	Đức Chí Tôn.....	53

78.	Ngài Hồ Bảo Đạo	54
79.	Đức Tôn Sơn Chơn Nhơn	54
80.	Thánh Giáo Đức Quyền Giáo Tông	55
81.	Đức Chí Tôn giảng tại Hộ Pháp Đường	56
82.	Đức Thượng Sanh	56
83.	Thánh Ngôn Chí Tôn	57
84.	Ngài Khai Pháp	57
85.	Đức Chí Tôn cho thi văn, năm 1925 cho 3 vị:	58
86.	Châu tri số 32 của Thượng Chánh Phối Sư	59
87.	Lược sử Đức Thượng Sanh	59
88.	Lục Nương, tiên tri Ngày 13-10 Ất Mùi (1955): ..	60
89.	Lời tiên bố của Đức Hộ Pháp	60
90.	Bát Nương giảng cơ ngày 19-12 Ất Mùi (1955): ...	61
91.	Trong cuộc Âu Du ngày 26-5-1954	61
92.	Đức Quyền Giáo Tông	62
93.	Trong tuyên ngôn của Đức Hộ Pháp	62
94.	Đức Quyền Giáo Tông	63
95.	Thánh Ngôn Đức Chí Tôn	63
▪	PHẦN KẾT QUYỂN II	65



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC-Quyển II

LỜI TỰA

BAN ĐÊM NHÌN LÊN TRỜI TA THẤY VÔ SỐ TINH TỬ nhưng quan trọng nhất là Sao Bắc Đẩu, nó rất hữu ích cho người đi biển nhắm hướng mà vượt trùng dương.

Hòn núi cao chứa vô số đá, cát vôi, tuy vật nào cũng hữu dụng, nhưng người ta chỉ tìm được một vài hột kim cương đặc giá mà thôi.

Rừng rậm có muôn vàng cổ thụ, nhưng danh mộc như Trắc, Cẩm Lai thì rất hiếm.

Chúng tôi muốn đề cập đến nhân loại trên quả địa cầu có hàng mấy tỉ dân chúng nhưng bậc danh nhân thì đếm trên đầu ngón tay.

Một quốc gia có nhiều trí thức nhân tài, nhưng tìm một ông Nghè, ông Trạng, nhà đại đức chơn tu cũng không phải dễ.

Sự phát triển tư tưởng bằng văn xuôi, văn vần, thi thơ, truyện sử, tiểu thuyết v. v... từ cổ chí kim sách vở chất chồng, nhưng tìm dạng “**Lời Vàng Tiếng Ngọc**” mới đáng để đời lưu truyền hậu thế.

Bởi thế chúng tôi ra công sưu tầm những lời dạy của các danh nhân, các học giả, các đại đức, nhất là các Đấng Thiêng Liêng để ghi vào một quyển hầu làm tài liệu học Đạo, găm cũng hữu ích cho đời sống tâm linh của những trang

tìm chơn lý mà trở về với Đại Từ Phụ.

Nhờ Thánh Giáo chúng ta học được huyền vi của cõi vô hình, những văn chương uyên thâm thánh thoát của các bậc tinh anh đoạt Đạo, các diệu lý cao xa để tiến hóa tâm linh hầu đoạt cơ giải thoát ra khỏi cõi trần ô trược này.

Con sâu hóa bướm, con cá hóa rồng, con gà hóa phụng đứng thì tức nhiên con người hóa Thần Tiên gẫm cũng không khó. Khó chăng là do mình cương quyết chịu gian khổ, bền chí trau luyện để đoạt mục đích cùng không. Vậy học Đạo là học phép trở về với Chí Tôn nhờ những lời giáo huấn quý báu, rất quý hơn vàng ngọc.

Đời thì mua quan bán tước đứng chó Đạo phải hiểu trước và sau, thực hành theo sự hiểu biết cho tinh tường, lấy giọt cam lồ rửa trong bọt tục mới đặng.

Nhờ Lời Vàng Tiếng Ngọc làm nấc thang cho chơn linh leo lên về nẻo Thánh rất cần thiết cho hành giả trên đường thiên lý.

Giải Tâm thực hiện ngày 10-12 Ất Sửu (1986)

1. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết tại Đền Thánh

Ngày 9-11 Mậu Tý (9-12-1048)

A. Nếu Stalin biết địa điểm của mình thì không cần chiến đấu với Marshall, với Truman. Chắc chắn, nếu Hitler biết đặc điểm, địa vị chơn linh của mình thật đứng nơi nào, chưa hề nghịch với Churchill, Reynaud đến đối có trận giặc thế giới chiến tranh thứ nhì.

B. Hitler đảo lộn toàn nhơn loại nhờ năng lực của ngọn gươm, mũi súng. Cộng sản đảo lộn tinh thần nhơn loại với lý thuyết cộng sản của nó; người đào tạo lý thuyết ấy là Karl Marx. Chỉ có một người mà thôi. Cái năng lực tinh thần của một người còn có thể làm cho nhơn loại an toàn hạnh phúc hay tự diệt lấy mình đảng, hưởng hồ chi Thánh Thể Chí Tôn tự Ngài đến chọn không tận độ thiên hạ đảng?... Bản Đạo quyết đoán phải đảng, hoặc lâu hay mau, hoặc chầy hoặc kịp, Thành Thế của Ngài tức là Hội Thánh sẽ làm chủ tinh thần thiên hạ.

2. NGÀI HIỂN ĐẠO PHẠM VĂN TƯƠI

Thuyết Đạo đề tài: Trí Thức,

Trí Huệ ngày.... September 1972

Kể học rộng biết nhiều, hiểu nhiều, thông thuộc kinh điển, có tài hùng biện, hoạt bát trong sự luận đàm, lịch duyệt về khoa ngôn ngữ, chỉ là người học hay, học giỏi, là người trí thức đó thôi, không phải là trí huệ...

Nghĩa chữ trí huệ mường tượng nghĩa chữ trực giác, không cần lý trí, không cần kinh nghiệm mà hiểu

biết, hiểu biết một cách chính chắn và mau lẹ. Khi mình nghe chạm phải một lời gì hoặc chợt thấy một vật gì bỗng đứng tâm mình được sáng tỏ, bất thành linh mình hiểu biết. Sự hiểu biết bất ngờ đó là Trí Huệ.

3. NGÀI HIẾN PHÁP TRƯƠNG HỮU ĐỨC

Nói trong lễ tấn phong chư vị Hiền Tài

Ngày 9-4 Nhâm Tý (1972).

Điều đáng vui mừng hơn hết là số Hiền Tài nghe theo tiếng gọi Thiêng Liêng mà về với Đạo càng ngày càng gia tăng làm cho chúng ta có thể tin tưởng rằng anh em trí thức trong nước cũng không quên nguồn cội tinh thần đó vậy, Nguồn gốc tinh thần của Đạo tức là tinh ba của Đạo. Tôi đã thường nói rằng, tương lai của Đạo thuộc vào thế hệ thanh niên, trí thức, vì họ còn trẻ, tương lai còn dài, họ có đủ thời giờ để tô điểm thêm cho Đạo trở thành một nền quốc Đạo hoàn toàn, mà chính họ là những tài rường cột tiếp nối liên tục việc bồi đắp lại đại nghiệp của các bậc tiền bối lưu lại.

4. NGÀI HỒ BẢO ĐẠO

Thuyết đề tài Duy Tâm, Duy Vật có nói:

Khoa học duy vật chỉ thấy có một mặt của vạn vật và chú trọng vào sự nghiên cứu những cái như quả nhân tiên mà không chịu suy tầm chu đáo cái nguyên căn của như quả để cho vấn đề vũ trụ và nhân sinh vẫn ở trong vòng bí mật mà không giải quyết.

Thay vì để ý đến những điều điều cốt vô vị như là

chẳng hề thấy linh hồn hay là chẳng hề thấy Đức Chúa Trời ống thí nghiệm. Đáng lẽ khoa học nên gạt bỏ những lập luận vô căn cứ đó để chú ý đến bao nhiêu việc lạ lùng như việc thay hồn đổi xác, việc chụp hình được cái phách con người, việc cơ bút chẳng hạn mà bàn đến việc nghiên cứu vấn đề Thiêng Liêng của sự sống theo những điều kiện tất yếu đã sẵn có...

Như vậy mới đúng với câu Đức Chí Tôn Cao Đài đã nói: “*Ngày kia khoa học sẽ phụng sự cho tôn giáo*”. Và ngày ấy duy vật và duy tâm sẽ cùng đi theo chung một lý.

5. THÁNH GIÁO NHÂN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Mậu Thìn 1928

Đạo đức cần trau nơi tâm là chỗ chẳng ai thấy được, rèn trau cho thuần tâm mỹ tánh rồi lẫn đến bề ngoài, trọn hết cả ngoài lẫn trong thì chừng ấy thân hình tâm trí chắc khư, nào ai chuyển lai cho được. Lo ngoài quên trong, che bề trong trau bề ngoài, cũng như có xác không hồn, chuộng hữu hình mà quên các huyền bí chơn truyền. Than ôi! Có hình thể xương thịt mà chơn hồn phưởng phất nơi xa, thì cái thân vô dụng ấy tro tro như khối đá dựa đường, như khúc cây bên bên trũng. Có đèn dầu đầy đủ mà thiếu hơi lửa nhen lên thì cũng phải mờ mịt thâm u, trông chi soi sáng.

6. TIÊN NỮ ÁNH NGA

Giáng ngày 29-10-1937 cho bài bát cú:

*Mảnh liễu xung xăng phất gió vàng,
Trông Thu riêng chạnh nỗi thương tang.*

*So dây chinh phụ sâu trơ ngón,
Theo bóng Hằng Nga biếng giở màng.
Quạnh quẽ nhàn ngô hơi quốc trời,
Thuốt tha vườn hạnh hạt mưa chang.
Nào người chưa trút bầu tâm sự,
Gánh khổ tìm đem đổi chữ nhàn.*

ÁNH NGA KÍNH ĐỀ.

7. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết tại Đền Thánh đêm 29-6-Quý Tỵ (1953)

Chúng ta đã ngộ thấy Đức Chúa Jesus đã chia từng miếng bánh mì, chia từng miếng cá cho kẻ nghèo.

Ta ngộ thấy Đức Thích Ca đi hành khất đem về Cấp Cô Độc Viên để nuôi kẻ nghèo đói.

Ta ngộ thấy Đức Lão Tử là một vị quan nhà Châu mà Ngài còn bỏ quan đi theo dạy một người học trò là ông Doãn Hỷ vì bất công của xã hội hơn quẩn, bất công của cả cái sống ở thế gian, nên cái phương an ủi tâm hồn, ta ngộ thấy từ trước đến giờ, không có vị giáo chủ nào không lấy căn bản “*Thù từ mẫn khổ*” làm chơn thật.

Ấy vậy nên chơn giáo nào không theo thuyết của Đức Chí Tôn và Đức Lý đã dạy, dấu cho cái thuyết ấy nó cao siêu thế nào, nhưng họ chưa có chịu khổ cùng hơn loại, tức nhiên chúng ta để dấu hỏi mơ hồ, không phải là chánh giáo.

8. ĐỨC PHẬT MẪU

Giáng cơ tại Báo Ân Từ

Ngày rằm tháng 8 Kỷ Sửu (6-10-1949)

... Lấy Thánh tâm xét đoán thì phép Ngũ Lô đã đúng Thiên Điều. Mẹ lấy làm xốn xang ảo nảo khi rước mấy đứa qui hồi với tràn trẻ giọt lụy, vì chúng đã tạo nghiệp chớ không đoạt quả chút nào hết. Cái đau thâm lý tình của các con nó làm cho nao nức lòng Mẹ.

Các con Nữ Phái! Nếu Mẹ than rằng: Cái học tương tàn chủng tộc của các con là do bởi lỗi tu của các con là sự thật. Đại Từ Phụ của các con yêu ái các con bao nhiêu thì vì cái khổ của các con mà đổ lụy bấy nhiêu. Các con là nguồn sống của đời mà các con lại tạo ra cái chết thì lẽ dĩ nhiên các con phải thất Đạo. Các con lỗi cùng Đại Từ Phụ của các con, chớ Người chưa hề lỗi hèn. Điều ấy Mẹ làm chứng chắc.

9. NGÀI BẢO THẾ

Thuyết Đạo

Ngày rằm Thượng Nguyên Tân Sửu (1961)

Luận đời chữ tu, kẻ phạm phu tục tử phần nhiều vừa nghe liền có quan niệm rằng: Giữa thời đại văn minh vật chất mà ngồi lim dim trụ trì trầm tư mặc tưởng là việc sai mùa hay lạc hậu.

Còn chữ tu trong Đại Đạo hàm súc ý nghĩa: Đứng trước thảm trạng xã hội truân chuyên, xóm giềng cùng khổ, phải tự luyện thế nào cho nên người đủ lòng trắc ẩn, ra tay tế độ quần sinh, tức là dụng phép tôn tâm dưỡng tánh bằng cách khử trừ lọc thanh mới nên thiện nghiệp.

Về mặt công quyền khử trừ có nghĩa là bỏ ra ngoài

trí não của mình những tư tưởng xấu xa cấu tạo bởi thất tình lục dục, nó đánh tẩn những tư tưởng tốt đẹp. Còn lưu thanh là cần lưu lại trong mình những ý nghĩa thi ân bố đức, tâm cho quảng, thể cho bàng, giữ kỹ tâm linh không để bị che ám bởi những tấm màn đen tối của ngã chấp và pháp chấp.

10. NGÀI CA BẢO ĐẠO LUẬN CHỮ BẮN:

*Chi nhọc trần gian nẻo chữ bắn,
Đốc tìm đường cả đẩy đưa chân.
Kinh luân chí để an thân phận,
Hổ hải tình mong lãnh nợ nần.
Vui lại ngổn ngang dòng nước trí,
Buồn về thông thả khóm non nhân.
Huỳnh đình mấy chốn thường ngâm đọc,
Họa để thân sau khỏi bợn trần.*

CA MINH CHƯƠNG

11. DI BÚT CỦA GIÁM ĐẠO PHAN HỮU PHƯỚC:

Năm 1943 ngồi trong ngục trường Sơn La, nhớ quê hương súc cảm, nhớ khi còn ở Thánh Địa, và nhớ Đức Hộ Pháp ở bên Madagascar, nên viết ra bài thi tứ tuyệt sau đây:

*Bấm tay tính đã mấy Thu rồi,
Đau xót lòng ta nghĩa Chúa tôi.
Mỗi mắt trông chờ ngày tái hiệp,
Mây vàng mấy cụm dạ bồi hồi.*

HUỆ TĨNH

12. TRÍCH TRANG 23 TRONG TÂN ƯỚC

Sự cao trọng thật: Nếu người nào có 100 con chiên, một con bị lạc mất đi thì há chẳng để 99 con lại trên núi mà đi kiếm con đã lạc mất sao? Quả thật ta nói cùng các người, nếu các người kiếm lại được thì lấy làm vui mừng vì con đó hơn 99 con không lạc. Cũng thế ấy, cha các người ở trên Trời không muốn cho một đút nào trong những đứa trẻ này phải hư mất.

13. NGÀY HIẾN ĐẠO

Luận về chữ Nhân của Khổng Giáo

Ngày.... December 1970

Thầy Tử Cống cầu xin Đức Khổng Tử dạy một chữ để sử dụng trọn đời. Đức Khổng Tử bảo rằng chỉ có chữ THỨ đó chăng? Mấy muốn người ta đừng làm điều cho mấy thì mấy đừng làm điều ấy mà đối đãi cho người ta.

Chữ Thứ này Đức Khổng Tử dạy Thầy Trọng Cang thiên về việc thiện trong quốc gia xã hội. Đức Khổng Tử bảo rằng: *“Việc làm nhân trong xã hội rộng quá, nói không cùng, ta chỉ bảo mấy chữ KÍNH và chữ THỨ mà thôi. Khi bước ra cửa mấy phải cẩn thận như gặp người khách lớn, khi xử dụng đến đâu mấy phải trang nghiêm như vào đám tế lớn. Đó là phần chữ KÍNH. Mấy muốn người ta dùng vào việc ấy cho mấy thì đừng làm việc ấy cho người ta. Đó là chữ THỨ. Nghĩa chữ Thứ tuy không giống hẳn nghĩa chữ nhân, những việc xử sự ở đời dùng chữ Thứ mà làm theo lẽ phải nên không mấy khác chữ Nhân.”*

14. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết ngày 18-5 Quý Tỵ (1953).

Cảnh thế gian này là cảnh đau khổ, họ muốn cho các vị Giáo Chủ của họ phi phạm, họ bày ra nhiều cái thuyết thần thoại, giờ phút này làm cho khoa học phải trợn tráo đánh đổ về cái lý lẽ ấy, đánh đổ rất khoa học, không lẽ gì chối cãi được....

Hướng chỉ cái luật tạo đoan phải có cha mẹ, có âm dương của cha mẹ sản xuất cái nhơn hình của chúng ta. Thành thử Đức Thích Ca cũng sanh như ai kia vậy. Những tiền căn của Ngài cao siêu, hàng phẩm của Ngài tới Phật vị cho nên sáng suốt khôn ngoan của Ngài phi phạm hơn nên cả nước Tích Lan đều gọi Ngài là Mâu Ni tức là một vị hiền triết vô đối của họ. Họ tôn tặng chức tước, họ tôn tặng Thích Ca xứng đáng quá chừng. Cũng như Đức Chúa Jesus nhờ thiên căn sáng suốt, thành thử ta gọi Ngài là Le Saint de Saints (Một vị Thánh trên các Thánh). Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử cũng thế, các vị ấy do nơi tiền kiếp phi phạm mà thôi.

15. ĐỨC TÔN SƠN

Giáng cơ ngày 23-9-1934

Nói về ý chí quyết thắng:

Một quốc gia nào dù cường liệt bao nhiêu mà đoạt đặng trọn vẹn phương hay, thâu toàn thiên hạ đi nữa thì cũng chưa chắc rằng xã hội ấy dầu sinh đủ ý chí quyết thắng, mà nhứt là nền chánh trị quốc dân ấy đã tỏ ra rằng không cung kính tín ngưỡng các sắc dân khác thì

đủ bằng cứ quả quyết rằng: Sắc dân ấy chẳng hiểu chí khí quyết thắng là gì? Nếu đem cả tinh thần khí cụ buộc kẻ khác phải dâng mình nơi vòng nô lệ đi nữa là vì quyền lợi, công danh theo bề sanh hoạt, thì chẳng khác nào kẻ đố kỵ sợ mất cơm nên liều mạng tranh giành cho khỏi chết, chớ nói cao kiến chẳng có mãi mai nào, lại còn giục cho những người chịu cưỡng quyền áp bức sanh ra đặng chí phản kháng quyết thắng.

Vậy thì nước nào mai duyên đã đặng hưởng mùi tín ngưỡng, nghĩa là đặng một nền tôn giáo lập thành, thì chí khí quyết thắng cũng thêm dự dội.

Ấy vậy quốc dân Nam có ngày quyết thắng đặng. Cười... xin chớ vị đừng lo cưỡng quyền. Càng áp bức thì chí quyết thắng lại càng nhiều có ý chí quyết thắng rồi mới có anh hùng hào kiệt.

16. LỜI HUẤN DỤ CỦA THƯỢNG TÔN QUẢN THẾ

Gởi cấp chỉ huy và chiến sĩ Cao Đài

Xuân giáp ngọ (1954).

Chí ôn nhu của các con là khí cụ tinh anh, còn lòng Đạo đức của các con là lũy đồn kiên cố.

17. THÁNH GIÁO NGÀI CA BẢO ĐẠO

Ngày 31 Decembre 1933.

Có một điều hay là ai dùng cơ bút cũng phải xin phép chú Hộ. Còn quá tước lạm dụng thì chiếu theo Đạo Luật mời họ ra Tòa Tam Giáo. Còn mấy ông Sãi Mầm Cũ Trùng Đài không đặng tương liên tương lạc về Đạo

diện với Hiệp Thiên Đài mà không có mang lệnh của Hộ Pháp. Nếu có tư nghị cùng nhau điều gì dầu phải thế nào cũng hủy bỏ.

18. ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG TẶNG ĐỨC HỘ PHÁP

Bài thi lúc giải tán Quân Đội Cao Đài.

*Giải tán quân nhân thật phép mầu,
Kỳ Sơn phụng gáy nghiệp qui châu.
Non sông đượm vẻ màu tươi thắm,
Hong lạc thay lông đẹp áo châu.
Rõ mặt lập đời gương Giáo Chủ,
Nên hình chính thể Đức Jesus.
Nụ cười kẻ đại lãng xăng múa,
Thánh đức đành đem đổi hận sầu.*

19. NGÀI HIẾN ĐẠO

Luận về cái khổ cái vui của Đời

Nếu ta không may mắn có thiện căn lãnh hội được các cơ giải thoát của Đức Như Lai, hoặc không sáng suốt thâm hiểu cái lẽ sống của các bậc hiền nhân quân tử “*Không lo, không buồn, thì ta hãy tự tìm một lối sống vui để ở đời cho có thú vị. Ta phải sống theo đời Đạo lý, nhứt là phải ngăn giằn cự tuyệt sự tham dục thái quá, bề thấy lợi nghĩ ngay tới nghĩa, đừng cho cái ngoại vật làm hệ lụy đến ta. Ta tự sửa mình cho ngay chính **Thắng người chưa phải thắng, thắng ta mới thật thắng***”.

Lại nữa ta đừng tự dối mình, ta thành thật với ta, nghĩa là chớ có mình dối lòng mình, hãy trung thành với

lòng mình. Cái gì phải thì nói phải, cái gì trái thì nói trái, gặp điều thiện thì làm, thấy điều ác thì tránh. Làm việc gì cũng cứ theo lẽ phải, nghe tiếng gọi của lương tâm, sau khỏi hối hận, lương tâm không có gì chỉ trích hành động của ta. Ta tự xét không có gì tự hổ thẹn với lương tâm thì ta được sung sướng biết chừng nào, chính lương tâm là thầy hay, đưa đường chỉ lối cho ta tìm cái lẽ sống vui.

20. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết Đạo ngày 30-5 Kỷ Tỵ (1953)

Bản Đạo nói: *“Nếu ta làm cho người chí thân ta, trong thân ta, máu thịt ta thương ta được, giá trị nó là đồng; làm cho những kẻ không phải trong thân ta, người ngoại nhân kia thương ta được, giá trị nó là bạc; làm cho những kẻ thù địch ta thương được ta, giá trị nó là vàng.*

Ba món báu ấy mà tạo dựng thì cái kiếp sanh này dầu cho Cửu Phẩm Liên Hoa ở Cực Lạc Thế Giới vô cũng dựng.”

21. HUẤN TỬ CỦA ĐỨC THƯỢNG SANH

Trong lễ tấn phong Hiền Tài

Ngày 8-2 Canh Tuất (1970)

Những ông Hiền được kính nể mến phục vì những Đấng ấy có tư tưởng cao siêu, hành vi xuất chúng, lúc nào cũng cứ ngay thẳng mà làm điều lành, điều phải, không vì tư tâm, tư lợi mà hại Đạo lý. Giàu sang không thể làm cho dựng được cái lòng của mình, nghèo hèn không thể làm cho đổi được cái chí của mình, uy quyền vũ lực không thể

làm cho khuất được cái khí của mình (Phú quý bất năng dâm, bần tiện ất năng di, uy võ bất năng khuất).

Lúc nào bực hiền nhân cũng không tự dối với mình và dối với thiên hạ, cho nên ngựa lên không xấu với Trời, cúi xuống không thẹn với người cùng khổ, không mất nghĩa, hiền đạt không mất Đạo. (Ngưỡng bất quý tư thiên, phú bất lạc ư nhân, cùng bất thất nghĩa, đạt bất ly Đạo).

22. NGÀI BẢO THẾ

Tỏ lời dịp Đầu xuân 1960 (Tân Sửu)

Nói về số phận nhơn sanh ở trên địa cầu 68 này rất may duyên gặp hội hoằng khai Đại Đạo, thì kẻ trí sợ lợi dụng thời gian giữ còn linh giác của Đức Chí Tôn ban cho từ thuở mới chào đời. Ngặt nỗi ngộ Đạo lại bất tùng Đạo, thì duy trong cửa Đạo mới có kẻ thức thời, đem trí nảo dọn mình ra khỏi dòng cương tỏa của thời gian. Dọn mình ấy là đoạn trí phàm tâm, che lấp chơn tâm. Mà phàm tâm thì hoặc bất cần, hoặc hữu ích trong hành tàng bất minh, trong ngôn ngữ bất chánh, trong tư tưởng tà dạy. Nói tóm lại là tội lỗi, là điều đại kỵ trong giới chơn tu. Đừng tưởng rằng một tội lỗi dẫu nhẹ đến đâu, dẫu vi phạm trong chỗ ẩn khuất đi nữa, dẫu không ai thấy, chớ các Đấng vô hình đã thấy, dẫu khỏi bị hình phạt phàm trần, cũng không khỏi hình phạt Thiêng Liêng thì chạy làm sao khỏi nghệp đền quả mạng, rồi phải chịu thời gian kéo níu.

23. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết Đạo tại Hành Chánh Học Đường

Ngày 12-7 Mậu Tý (1948).

Pháp nói: “*Chaque soldat a un bâton de maréchal dans son sacoché*” nghĩa là mỗi tên lính đều có cây gậy của ông Thống chế trong bị của họ.

Qua nói: “*Mỗi vị tín đồ đều có cái mào của Giáo Tông và Hộ Pháp đội trước trên đầu, không lấy được là lỗi tại mấy em. Chẳng lẽ có một người mà người đó chết rồi mà tiêu diệt nền Đạo?*”.

Ngài kia không có gì vui sướng cho Qua hơn khi thấy xuất hiện trong mấy em, khi Qua đã già, về tịnh thất an dưỡng tinh thần mà thấy đặng mấy em bước lên ngôi địa vị cao trọng của Đạo, nếu quả được hạnh phúc thấy như vậy thì vui sướng của Qua vô cùng tận!

24. ĐỨC THƯỢNG SANH

Thuyết Đạo ngày 23-1 Mậu Thân (1969)

Con người của thời mới, con người của duy vật, sau khi vứt bỏ hết mọi tiêu chuẩn, mọi căn bản nghĩa nhân đã chơi vui luân lạc trong chỗ mờ mịt đen tối, không tín ngưỡng, không chủ hướng, không từ bỏ một thủ đoạn tàn nhẫn để hèn nào, miễn được thỏa thích trong nhứt thời rồi để mặt cho thân thể lẫn linh hồn đắm chìm nơi hang sâu, vực thẳm.

25. NGÀI KHAI PHÁP

Điếu Ngài Ca Bảo Đạo (1929)

*Ác vàng chinh bóng khuất non tây,
Nhớ bạn chi người tất dạ này.*

*Xưa ở dương gian phò bút Thánh,
Nay về Tiên cảnh ở cung mây.
Đồng thuyết những ngờ thuyết xuôi mái,
Chiếc nhận nào hay nhận lẽ bầy?
Đã biết tử sanh do số mạng,
Mà tình Đạo hữu khó làm khuây.*
TRẦN DUY NGHĨA

26. ÔNG THỪA SỬ PHAN HỮU PHƯỚC

Lúc làm Pháp Chánh Miên Tây Nam Phần
Có làm bài thi:

HÀNH ĐẠO CẢM TÁC THI

*Đạo đời một gánh để trên vai,
Ai trấn phương xa cảnh trí này.
Trách vụ khó khăn nào phải để,
Kinh luân mấy chút có chi tài.
Đất Trời chứng kiến lòng son sắc,
Tiên Phật thương dùm dạ thảo ngay.
Một quyết trọn gìn niềm Đạo trọng,
Truân chuyên cam chịu có bao nài.*
(Cần Thơ ngày 12-2 Mậu Tý 1941)
HUỆ TĨNH

27. THI CỦA NGÀI CA BẢO ĐẠO

Cho sau khi lâm chung năm 1929:
*Từ đây ra khỏi chốn nhân gian,
Thủy tú sơn tinh thích chí nhàn.
Vì bởi lục căn lòng chẳng bận,*

Cho nên mới đăng nhập Tiên Bang.

28. NGÀI HIẾN ĐẠO

Giải nghĩa sự giải thoát:

Sống không ham mà chết cũng không sợ, tiên thì là được giải thoát khỏi cửa Niết Bàn, là thành Phật, mà thành Phật ở kiếp này, ở cõi này, chớ không phải kiếp sau và ở cõi khác vậy.

Các vị tu học phải nghiên ngẫm suy nghĩ cho nhiều để tìm cho ra cái chân giải thoát thì cái công học Đạo mới được thuần thực, có kết quả tốt đẹp. Quý vị sẽ được mãn nguyện, lạc vĩ vong ưu, hiểu được Đạo lý rồi trong lòng nảy tỏ ra vui sướng vô cùng, vì đó mà quên hết những việc buồn rầu, những cảnh ngộ bên ngoài làm gì cho mình mất vui được?

29. ĐỨC HỘ PHÁP

Giảng cây Kim Tiên là gì?

Kim Tiên tượng trưng hình ảnh của điện lực điều khiển của càn khôn vũ trụ, mà chính đó là điện lực tức nhiên là sanh lực của vạn vật đó. Với nó có thể mở Đệ Bát Khiếu, vì nó là điện lực, nó mở khiếu ấy mới được.

Nói về con người có ngũ quan hữu tướng và lục quan vô hình, mà phải nhờ cây Kim Tiên ấy mới đủ quyền hành mở lục quan của mình đăng.

30. THI PHẬT MẪU:

Điều Cung Phật Mẫu rất hân hoan,

*Vội ngự Thanh Loan đến địa hòan.
Xưa bồi tâm Thánh nơi Hớn Đế,
Nay thổi linh đô chốn Năm Bàng (?).
Biển trần lăm khách còn mê luyện,
Đường Đạo vì con phải luận bàn.
Sắc chỉ Tam Kỳ châu Hội Yến,
Phái vàng mẹ lãnh ngự trần gian.*

31. THÁNH GIÁO ĐỨC LÝ

Ngày 13-12 Bính Dần (1926).

Chư Đạo Hữu và Chư Đạo Muội nghe:

Cây trường tráng mộc tục gọi là cây trai, dẫu để 100.000 năm đem ra dùng thì nó vẫn còn tươi như khi mới đốn. Người thổ nhơn gốc con nhà Tấn, biết Đạo Phật chẳng biết Đạo Nho, một phen lăm lỡ phải đọa muôn đời. Nước gần tiêu diệt, may thay Thầy đã đến mà chúng nó cũng là con yêu dấu Thầy, hay đặng tự nhiên đến. Cười... vì vậy mà Thầy hằng nói với Lão rằng: “*Khi môn đệ ta đến đâu thì là cây cờ hiệu ta cặm nơi đó. Các con trong các nước hễ thấy thì đến, trừ ra loài tà thần tinh quái*”.

32. DIỄN VĂN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Ngày 14-10 Đinh Sửu (1937):

A.- Sự thế còn dài, con người còn khổ, có khổ mới có hay, có dài mới có thú. Có nghiệp của đời thâu thập các món thuế của khách trần, phải nạp giọt đau thương, phải đóng sự sầu thảm. Nầy cảnh thượng sơn, nợ nguồn lệ thủy, hễ càng ngấm càng cao, càng nhìn càng rộng, dẫu

cho ta xuống hang sâu hay chung vào vực thẳm, trần chẳng đưng trời, dưới không thấu đất, hầu mong xa lánh nợ đời, quyết lánh hồng trần, tính lìa thế tục, không muốn gặp mặt của bạn khách trần, kỵ lắng động lời ăn tiếng nói hầu mong diệt tận thất tình cho đặng đi nữa, thì thoát tiên ta sẽ thấy cả sắt đá, cỏ cây sẽ phát động âm thanh, xúm nhắc luật thương yêu tạo vật.

B.- Đức Thích Ca bị bỏ đói, Đức Lão Tử bị xua đuổi, Đức Chúa Jesus bị tàn sát nhưng may thay, dầu cho mảnh thân bị nơi tay ác độc của nhơn sanh tàn hại thế nào, qui thân, đời biết hiểu, biết nghe, biết nhìn tiếng than thở đau thương, ái nhân, ái vật và đặng là người nhơn của nhơn loại thì cũng nên gọi rằng: “*Chết gặp kiếp duyên mà trừ cái khổ, sống mang kiếp trái*”.

33. HUẤN TỬ CỦA NGÀI BẢO THỂ

Ngày 19-1 Tân Sửu (1960):

Nếu hiểu rằng cứ thuộc về phần chơn: Cái đức về phần thể và cái tánh về phần dụng. Muốn tạo đức phải nhờ tánh và phải sửa tánh mới tạo được đức. Đức là hình dung của Đạo và trong đức gồm có công ái là khuôn luật thực hành cứu khổ. Mở sáng cái đức là Minh Đức. Và cho đặng cứu người qua khỏi chốn mê đồ, ác phải sống lộn với người, ra sức đỡ nâng cho người qua cơn bĩ cực, ấy là Tân Dân. Rồi đem lời giáo hóa cho khỏi lâm vấp tội tình, ấy là đem dân đến chỗ Chí Thiện, Chí Mỹ thì không còn thảm trạng tàn sát đấu tranh nữa. Ấy là Đạo cứu đời trong cơn khói lửa mà vai tuồng chánh yếu là phần chức sắc Cửu Trùng Đài nặng gánh.

34. NGÀI CA BẢO ĐẠO

Giáng cơ ngày 30 Aout 1934:

Chú Vĩnh nói lại cho họ biết chừng đặng giữ mình để có ngày tôi hại họ như họ hại người ta đó vậy, nghe không?

Tôi dỡ Thiên Thơ ra coi thì chẳng có một người nào đã phạm Thiên Điều mà không bị một ông Thời Quân độ ngược.

35. HUẤN TỬ CỦA NGÀI HIẾN ĐẠO

Nhơn lễ khánh thành Thánh Thất Cần Giuộc

Ngày 21-2 Nhâm Tý (1972):

Nước ta là nước 4.000 năm văn hiến, có kỷ cương, có phong tục tốt, có những bậc tài danh, có những trang hào kiệt. Sở dĩ nước Việt Nam tồn tại, dân Việt Nam tồn tại cho đến ngày nay là nhờ cái tinh thần bất khuất của những anh hùng liệt sĩ và nhờ phong hóa nước nhà bất di bất dịch. Quý vị cố gắng dạy dỗ đàn em cái hay, cái đẹp của ông cha ta từ ngàn xưa để lại cho con cháu làm luân lý trong gia đình và ngoài xã hội. Luân lý ấy cũng nên chỉ cho chúng để phòng những cạm bẫy mà tuổi thanh xuân thường hay vấp phải rằng chúng đừng chạy theo cái nếp sống tân thời, đừng bắt chước các lối ăn chơi xa hoa của khách ngoại bang gieo truyền, không thích hợp với phong tục nước nhà.

36. THI BÁT TIÊN:

*Gậy Tiên cứu thế chẳng kiêng voi, ⁽¹⁾
Bầu Lý hòa bình rất mặn mòi. ⁽²⁾*

*Sanh quốc diu đời nghe tiếng trống, ⁽³⁾
Tiên Hàn dẫn Đạo lóng hơi còi. ⁽⁴⁾
Sen Hà cứu phẩm kinh lưu bút, ⁽⁵⁾
Quạt Hôn bát hôn sử để roi. ⁽⁶⁾
Gươm Lữ hiệp đồng toàn vẹn chủng, ⁽⁷⁾
Hoa lâm thống nhứt nhẹ như thoi. ⁽⁸⁾*

Giải thích:

- (1). Trương Quả Lão cỡi lừa cầm gậy.
- (2). Lý Thiết Quài cỡi voi cầm bầu.
- (3). Tào Quốc Cựu cỡi nai cầm cặp sanh.
- (4). Hàn Tiên Tử cỡi công cầm ống tiêu.
- (5). Hà Tiên Cô cỡi phụng cầm bông sen.
- (6). Hôn Chung Ly cỡi cá ông cầm quạt.
- (7). Lữ Đồng Tân cỡi hạc cầm phát chú, lưng dia gương.
- (8). Lâm Thế Hòa cỡi trĩ cầm giơ hoa.

37. HAI CHỮ CAO ĐÀI:

*CAO già như Thượng già
ĐÀI già như Đế già
Cao quân đại chí thiện
Đài bao la chi Đạo*

Tóm lại 2 chữ CAO ĐÀI tức là Đức Thượng Đế.

38. THƠ CỦA THỪA SỬ PHAN HỮU PHƯỚC

Gởi Đức Hộ Pháp năm 1949 có đoạn:

Con ước được hằng ngày gần Thầy để nghe những lời Thánh huấn tô điểm linh hồn, nhưng ngại nỗi mỗi khi được gần Thầy lại sợ...

Nhưng khi thọ lệnh Thầy lãnh trách vụ đi lo Đạo cứu

đời thì lòng con thiết tha nhớ Thầy, rồi tủi phận thấp hèn, chưa xứng đáng thay mặt cho Thầy. Thế nên viết đến đây con cảm động không cầm giọt lệ được vì e lo không tròn phận sự là điều làm mất lòng sở cậy của bề trên.

Vậy nơi phương trời xa xăm đưa con khổ nầy luôn luôn đưa tâm linh về hầu Thầy, ước mong thầy ban ơn lành cho nó đủ khôn ngoan lo Đạo.

39. NGÀI BẢO THỂ THUYẾT ĐẠO

Nhân lễ kỷ niệm Đức Quan Thánh

Tại Đền Thánh ngày 23-6 Nhâm Dần (1952):

Xem kinh định lý, chúng ta nhận thức Đạo hàm xúc vạn nghĩa, chất chứa vạn năng, vô sở bất tài lưu hành khắp nơi, nuôi sống khắp loài. Suy vì bởi rờ không đụng, ngó không thấy, kêu không nghe tiếng dội, người ta mới không gần được Đạo. Chẳng những vậy đa số còn đĩnh ninh rằng, sống đây là tự nhiên sống chớ chẳng hiểu có liên hệ gì giữa hữu tướng và vô vi.

40. ĐỨC HỘ PHÁP

Giảng Đạo ngày 15... Ất Mùi (1955):

Từ thuở nay, con người dẫu sức lực mạnh mẽ thế nào, gánh một vai mà thôi, Đại Từ Phụ lại buộc cả Thánh Thể của Ngài phải gánh 2 vai Đời và Đạo. Cái kiểu vờ 2 tôn giáo trước mắt là: Ta ngó thấy Phật giáo thì nghiên cái gánh bên Đạo, Công giáo thì lại nghiên cái gánh bên đời. Đời Đạo, phàm Thánh, Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài. Ngài biểu phải đứng ngay chính giữa của

nó. Luận ra cho cùng lý thì Hội Thánh của Ngài, buộc không đời mà cũng không Đạo, ở giữa cái mức trung tim của đời và Đạo.

41. ĐỨC THƯỢNG SANH

Điếu Ngài Ca Bảo Đạo (1927)

*Hoàng hôn ắc xế khuất non Tây,
Chia sẻ xuôi chi cảnh thảm này.
Độ chúng xưa cùng chia gánh khổ,
Lìa trần nay vội lướt đàng mây.
Rừng thiên ngăn chạnh lòng chinh bóng,
Đánh trí buồn trông cú tách bầy.
Lao lụy ít hàng xin kính diếu,
Tình nồng muôn thuở cảnh đâu khuấy?
THANH THỦY*

42. NGÀI HIẾN ĐẠO

Nói về sự tích của Đạo Phật ngày 3-6-1972:

Những người nào biết lấy huệ nhân của Phật mà xem xét thân thể thì biết thân ông vua với thân thẳng mọi cũng thể mà thôi.

Da, thịt, xương, đầu người nào cũng vậy, chỉ có cái phù hoa trang sức ở ngoài là phân biệt kẻ tiện người sang mà thôi. Những cái cốt yếu ở đời này là lòng Đạo đức, thói dẫu trong thân người hèn hạ nhứt ở đời cũng có thể có được; chính cái ấy là người trí giả gặp đâu phải cung kính, phải vái lạy vậy.

43. THI THÀI TRUNG TƯỚNG TRỊNH MINH THỂ

Được phong phẩm Quốc Sĩ thờ tại Báo Quốc Từ:

*Lỡ bước qua sông chẳng kịp dò,
Chí cao khó định khỏi phiền lo.
Anh hùng định thế chưa an thế,
Chỉ tiếc mảy râu chẳng vẹn trò.*

44. HUẤN TỬ NGÀI BẢO THỂ

Nhơn dịp nhóm Hội Thánh

Ngày 20-6 Tân Sửu (1961):

A.- Một khi khoát áo Tu Sĩ thì bắt đầu làm con vật cho cơ xảo của phàm trần mưu toan định giá thấp cao và cũng đồng thời làm tấm bia cho cơ thử thách của vô hình bày chước phân chất vàng thau lẫn lộn. Nói áo tu sĩ là nói chung, còn nói riêng là bộ Thiên Phục và chẳng phải Thiên Phục mà khỏi đời để luận cùng các Đấng vô hình xem xét. Bộ Thiên Phục ấy một mình một vẻ ở dưới thế gian này, tuy là kỳ lạ khác thường mà là vật báu hy hữu, nếu không xứng làm người thì không nên mặc. Là vì mặc nó để châu Thiên tất phải người thanh nhả trong lời nói, tốt đẹp tốt đẹp trong tư tưởng và minh chánh trong việc làm. Bên trong cần phải giữ bản thân cho tinh khiết, bên ngoài nên vẹn sắc phục cho trang hoàng, thì Thánh Thể Đức Chí Tôn tại thế mới ra xinh lịch và thanh cao.

B.- Đức là nhơn, tài là trí. Trí là phần sở hữu của quân tử, Nhơn là việc sở trường của trượng phu. Hiệp hai khả năng của hai người này làm một, làm thân hình và khí lực của Chức Sắc Thiên Phong ấy là gồm cả tài và

đức vậy... Ngôi Tiên, Phật nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống là ngôi vị thể nhơn tu đạo, đạo với mãnh lực vô song là đẹp bỏ nhơn tâm, khai sáng Đạo tâm, thấu triệt được cả cơ mầu nhiệm của Đạo.

45. ÔNG THỪA SỬ PHAN HỮU PHƯỚC

Điều ông Thừa Sử Phạm Ngọc Trấn:

*Nhớ lại người xưa để vết thương,
Bể trần lướt sóng cánh bướm trường.
Linh tâm một điểm gương kim cổ,
Trần thế trăm năm kiếp hậu trường.
NGHĨA DŨNG nêu danh trang tuấn kiệt,
Trung cang để tiếng bực phi thường.
Gươm linh ngàn thuở còn uy khí,
Khử nguy trừ gian loại bất tường.
Tòa Thánh ngày 4-9 Nhâm Thìn (1952)
HUỆ TĨNH*

46. ÔNG ĐẦU SỬ THÁI BỘ THANH

Có soạn bài phú chữ Bản có đoạn:

*Ai cũng biết những điều liêm sĩ,
Ngặt không tiền liêm sĩ với ai?
Lời tục nói “Anh Hai”
Sách kêu rằng “Phương Khổng”.
Cũng vì gã hại Tào, hại Đổng,
Cũng vì va nghĩa đoạn thân sơ.
Nghèo không tiền, mỗi việc mỗi ngờ,
Giàu có của càng siêng càng sai.*

*Ngô bất thực thế gian quái quái,
Ngã lai tri thiên hạ đường đường.
Chữ vinh hư tiêu trường lẽ thường,
Câu phú quý bản cùng hữu mạng.*

47. HUẤN GIÁO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Ngày.....

Thật ra chúng ta chỉ làm cho nhơn loại, nhất là trong đám nhơn sanh đau khổ ngoài đời đang bị bạc đãi, hắt hủi kia. Họ có thể nhìn vào đại nghiệp, tôn vinh của Đạo làm nguồn an ủi cho họ. Họ nghèo mà đại nghĩa của họ giàu, họ bị bạc đãi mà đặng đại gia đình nầy của họ thương yêu, an ủi họ. Bằng cớ là một đàn em công quả, chúng nó không chịu làm mướn cho người đời, thà chịu đói, chịu khổ để làm công quả cho Chí Tôn; là tại nó tự biết cái giàu của nó kia mà. Chừng nào đám ăn xin thất thiếu ngoài đường kia họ nói: “*Đại nghiệp nầy là của họ*” thì giá trị cứu khổ của Đạo mới xuất hiện trọn vẹn chơn tướng của nó. Bần Đạo tha thiết biết điều ấy.

48. TRONG KINH THƯ,

Đức Khổng Tử có nói:

*“Duy Thiên vô thân, khuất kính duy thân,
Quĩ Thần vô thường hưởng, hưởng vụ bất thành”.*

Nghĩa là Trời không thân với ai, chỉ thân với người hay kính.

Quĩ Thần không thường, chúng giám cho ai, chỉ chúng giám cho kẻ hay thành.

Vậy chỉ có kính và thành mới cảm động đến Trời và Quỷ Thần được.

49. ÔNG TRẦN TRỌNG KIM

Có viết một câu rất ý nghĩa:

Ngôn chi vô văn, hành chi bất viễn.

Nghĩa là: Nói không có văn chương thì truyền ra chẳngặng xa.

50. NGÀI HIẾN PHÁP

Phủ dụ trong lễ tấn phong Tân Luật Sự

Ngày 20-11 Giáp Thìn (1964):

Nay mấy em Tân Luật Sự đã được tấn phong sẽ lãnh trọng trách trong gia đình Hiệp Thiên, các em nên hết lòng đề cao nhiệm vụ của mình cho xứng phận. Phải lo bảo tồn nghiệp Đạo bằng cách xây dựng và làm cho Đạo càng ngày càng chói sáng khắp cả năm châu bốn biển để khỏi hổ mặt với đời cùng Đạo, vì tên tuổi của chúng ta đã ghi chép rõ ràng trong cửa Đạo. Hễ Đạo nên thì chúng ta nên, Đạo hư thì chúng ta cũng hư luôn.

51. CẢM TƯỢNG CỦA NGÀI HIẾN PHÁP

Ngày 15-1 Quý Mão (1969)

A.- Một sự Thiêng Liêng ngoài tưởng tượng của mọi người sau khi hạ quả càn khôn cũ cả thế giới và trong Đạo đều chấn động.

Trong Đạo thì xảy ra nhiều điều rối rắm gây sự bất

hòa giữa người Đạo, làm cho mất sự êm ấm điều hòa, đến đổi Đức Lý Nhưt Trấn Oai Nghiêm giáng cơ quả trách và ngưng việc cầu phong, cầu thăng.

Ngoài đời thì có nhiều thay đổi, chẳng hạn như cuộc cách mạng của Hội Đồng Tướng Lãnh, vụ mưu sát Tổng Thống Mỹ, nhà vua Thái Lan và nhiều cuộc biến chuyển khác trên toàn thế giới.

B.- Rắn Thân bảy đầu tượng trưng cho con người có thất tình: Ái, Ố, Dục, Lạc, Nộ, Ai.

Ba đầu rắn ngó lên sau lưng Hộ Pháp là: Hỉ, Lạc, Ái. Người tu nên luyện tập nâng đỡ 3 tình: Vui, Mừng, Thương ấy. Còn 4 tình kia: Ai, Nộ, Ố, Dục thì đề xuống đừng cho ngóc đầu lên.

Khi Đức Hộ Pháp trấn Pháp, hành Bí Pháp cùng Thể Pháp các đàn vía, Sóc Vọng. Khi Ngài đứng là chuyển Pháp, Ngài ngồi là trụ Pháp; nên khi Ngài ngồi, 2 chân đạp 2 đầu: Ai bên tả, Nộ bên hữu, 2 tay đè: Ố bên hữu, Dục bên tả.

Đức Ngài nói: “*Khi Hộ Pháp trấn trên Thất Đầu Xà là đè nên các vật dụng ở thế này, gom lại khỏi cấu xé nhau để Mừng, Vui, Thương cho mọi người chung hưởng thái bình, để gìn giữ Đạo đức tu hành dễ dàng, nước nhà thanh trị. E sau này Hộ Pháp xuất ngoại, Thượng sanh về ngự nơi đuôi thì tự do thất tình lôi cuốn, cấu xé lẫn nhau, không phương kiểm chế. Ấy là cơ thử thách Nội và Ngoại. Chừng nào Hộ Pháp trấn lại trên Ngài thì mới có thể dễ dàng mọi việc đời, Đạo. Quyển Thiêng Liêng phải vậy dựng vay trả cho sạch oan khiên, mới đem thuần phong mỹ tục vãng hồi, hòa bình trật tự năm Thuần ngày Nghiêu, trở nên Thượng Cổ”.*

52. ĐỨC HỘ PHÁP

Gheo Đức Quyên Giáo Tông:

Nguyện vọng nhà anh đã thỏa rồi,

Cổ tâm kể chỉ có thành tôi.

Bầu Linh, Gậy Sắt ông an thế,

Chày Giáng Xử Ma tôi giúp đời.

Vững tiến xa thơ già gắng đẩy,

Xuôi chèo Bát Nhã trẻ đua bơi.

Khuôn hồng trước thấy Trời quang đảng,

Kế nghiệp mai sau vẫn có người.

1-10 Giáp Ngọ (1954)

53. HUẤN TỬ CỦA NGÀI HIẾN ĐẠO

Trong lễ khánh thành Thánh Thất Kiên Giang

Ngày 8-4-1972.

Quý vị đã đọc Thánh Giáo chắc quý vị còn nhớ trong một bài thi có câu:

Nhơn tước vốn nơi thiên tước định,

Quyên phạm là của thế phạm đưa.

Tôi xin giải về nhơn tước và Thiên tước phỏng theo lời Thầy Mạnh.

Có danh trước của Trời cho, có danh tước của người cho. Nhân nghĩa, ái nhân, ái vật, hành động theo lẽ phải, hợp tình, hợp lý.

Trung tín, trung thực và tín thành, không phản bội, không lừa dối, lạc thiện bất quyện, vui say làm điều thiện mà không chán mỏi, đó là cái tước của Trời cho nên gọi

là Thiên Tước.

Quan Công Khanh, quan Đại Phu đời xưa cũng như chức Tổng Trưởng, chức Bộ Trưởng, chức Đại Sứ hiện nay là cái tước của người cho, ấy là Nhơn Tước đó vậy...

Thiên phong là cái Tước của Trời phong do cơ bút. Phải chính chắn xem trong cái phẩm ấy mà làm cho tròn cái trọng trách của Trời phú cho. Đừng nông nổi mà làm mất Thánh chất, phẩm Thiên Phong hóa ra phẩm Phàm Phong.

54. LỜI ĐỨC CHÚA JESUS CHRIST

Trong Thánh Kinh:

Je reviens au monde avec un nouveau jérusalem.

(Tôi đến thế gian này với một Tòa Thánh mới).

55. BÀI THÀI CỦA NGÀI HIẾN THẾ

*Hiển mình cho Đạo buổi sơ khai,
Thế cuộc vẫn xoay dạ chẳng nài.
Chơn tánh quyết tâm lo lập đức,
Quân thần vẹn giữ cảm bi ai.*

56. NGÀI BẢO THẾ PHỦ DỤ

Nhơn dịp Đại Hội Phước Thiện

Ngày 16-1 Nhâm Dần (1962):

.... Chơn linh nào nhập thể buổi này là được mang duyên hy hữu, trong đó quý bạn là người đầu tiên có đại chí vào trường thi đoạt vị. Thêm nữa quý bạn cho lãnh giai

tuồng làm người hỉ thú, đi đó, đi đây, khoa chuông, giống trống cảnh tỉnh tâm phàm là một may duyên thứ nhì còn trọng yếu hơn cái may duyên trước. Nếu chẳng phải có căn lành thì làm sao ngộ phúc trùng lai. Nhưng cái may hay là cái rũi đeo đai và kỳ nầy chúng ta được may nhiều, rũi ít là nhờ ơn trên hộ trì. Song lẽ chẳng nên ỷ lại nơi cõi vô hình vì riêng ta phải tận nhân lực mới tri thiên mạng...

Có ở trong cái đau đớn mới nhận thức được cái đau đớn nó vất vả ta đến bực nào, mới đem lòng trắc ẩn hàn gấm vết đau của kẻ khác, có trêu cay ngậm đắng mới hạ cố đến kẻ đang ngậm đắng trêu cay, đắng tâm phương an ủi bổ thí.

57. ĐỨC CHƯỜNG ĐẠO NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

Giáng cơ ngày 3-4 Quý Dậu (1933)

Dạy về Luật Pháp:

Phàm luật pháp lập thành đều tùy sở dụng buộc kẻ chung tâm hiệp trí tác thành một cơ sở vĩ đại, đồng tâm tương thân tương ái, bởi thế bởi luật pháp vẫn nhiều mặt, đặc biệt cùng nhau tùy theo phương dụng, chẳng phải dùng mặt luật pháp mà thay vào một cơ sở khác hành vi cho đặng. Cần thì mới lập còn vô ích thì bỏ. Vậy các luật pháp phải của Chí Tôn đã đào tạo đều hữu ích cho cơ quan hành động cho chánh giáo của Người. Một cái dấu bỏ ra cũng chẳng đặng. Hễ tùng thì Đạo thành, còn nghịch thì Đạo diệt. Cả thấy Hội Thánh không ai đặng quyền ra khỏi ngoài luật, chúng ta vâng theo mới đắc thành quyền hành Hội Thánh, thoảng có một người nghịch thì làm rối loạn chơn truyền.

Kẻ nghịch cùng thế Đạo thì tội trục ngoại xã hội hay

diệt tàn cho khỏi lưu hại. Còn kẻ nghịch cùng Đạo Pháp thì tội trục ngoại Thánh Thể Chí Tôn hay là có ngày quyền Thiêng Liêng diệt thác.

58. THÁNH GIÁO CHÍ TÔN

Ngày 17-7 Bính Dần (1926):

Thấy vốn như người tạo thành một cái máy thì định trước rằng: Nó bền vững đặng bao lâu, y như số Nam Tào đã chép trước. Như kẻ dùng cái máy ấy chẳng biết gìn giữ lại tự mình đập phá thì thế nào nó cũng tiêu huỷ trước buổi tiền định.

Bởi vì tâm con người như vườn chuyền cây, như ngựa chạy, không hề dứt. Trong một giờ nó đi cùng bầu trời, thế giới. Hễ nó phóng tâm ra thì có chuyền hại cho mình. Tính việc hơn mọi người nó còn hại các tạng là khác nữa. Cũng vì tâm trí con người loạn, không định đoạt đặng cho an ổn được vì danh lợi, vì màu sắc quá ham mê cảnh trần, bởi con người quên rằng đây là một sân khấu trần gian.

59. THÁNH GIÁO THÁNH CAM ĐỊA (GANDHI)

Ngày 21-3 Mậu Tý (1949):

Các bạn có lòng quan niệm đến Bản Tăng rất vui, vì ngày nay về cảnh vô hình mới rõ cơ mầu nhiệm Thiêng Liêng đã tiền định sẵn mọi điều. Chẳng nói chi một nước Ấn Độ mà toàn thế cõi địa hoàn cũng đều do Thiên Điều sắp sẵn. Cuộc tương lai theo luật công bình của đấng tạo đoan, dầu một người cũng như một nước, thịnh suy bị thời luân chuyền theo lẽ thiên nhiên: Hễ mạnh rồi lại yếu, nhược trở nên cường. Nếu chẳng vậy thì kẻ thế cô phải

cam phận thiệt thòi mãn kiếp.

Nước Việt Nam hiện chừ đã nổi danh cùng cùng lân quốc là nhờ ân huệ của Đức Từ Bi hoàng hóa một nền chánh giáo gồm có tinh ba các giáo lý từ xưa để cho toàn nhơn sanh thờ một chủ nghĩa đại đồng.

60. ĐỨC HỘ PHÁP

Thuyết Đạo tại Đền Thánh

Ngày 14–11 Giáp Ngọ (1954):

Napoleon đệ I vẫn là một người thường dân trong hàng lê thứ, đi từ tên lính đi đến Đế vị, rồi biết bao nhiêu dinh diệu cho nước Pháp thọ hưởng. Hại thay! khi đến chừng lên Đế vị rồi phong hầu, phong bá cho cả hàng tướng sĩ của Ngài. Tới trận Varterloo, những kẻ sang trọng trở nên nhát nhúa, mất chí khí anh hùng, nên Ngài phải thua. Các chiến sĩ đã lập nên Đế vị cho Ngài, sau chỉ còn ông Ney vẫn còn biết tình của Ngài, còn bao nhiêu đều phản phúc. Lợi dụng tình đức ấy nó chỉ là bóng dáng giả dối. Cả cơ nghiệp, dầu đào tạo mạnh mẽ, liệt cường cao trọng cũng như giọt sương trên ngọn cỏ, chẳng hề khi nào bền vững được.

61. NGÀI HIẾN PHÁP

Điều Ngài Ca Bảo Đạo (1929):

*Trần gian nhớ bạn ngóng Phương Tây,
Bảo Đạo anh ôi! Thâm nỗi nầy!
Mường tượng lối xưa người xóm trước,
Bâng khuâng tình cũ khách làng mây.*

*Giọng đờn nhắc nhở khi chung bạn,
Tiếng nhận véo von buổi lạc bầu.
Vẫn biết âm dương đường cách trở,
Song niềm bậu bạn khó mà khuây.*

62. CẬU CAO HUỲNH AN,

Ái nam của Đức Cao Thượng Phẩm du học ở Pháp
Qui vị lúc 20 tuổi,

Giáng cơ ngày 3-8 Nhâm Thân (1952):

*Sợ uống xuân xanh muốn tái trần,
Tiếc xưa chưa thỏa chí phong vân.
Cỏ huyên thêm quạnh bao đầu tuyết,
Cây thọ non côi cõi vô trần.
Nay thoát cảnh phàm vui nước trí,
Rũ lia xử sở nhỏ từ thân.
Bóng chiều tin nhận trời tây vắng,
Tường nghĩa cứu mang ruột tợ dân.*

AN

63. NGÀI HIẾN PHÁP THUYẾT ĐẠO

Ngày rằm tháng 1 Bính Ngọ (1966):

Nếu chúng ta biết tu thì chẳng những luật Thiên Đình không đụng đến ta, mà cả luật ở trên thế nầy cũng không lẽ nói gì ta đặng. Tu là cội phúc chẳng những riêng cho ta mà cho tất cả nhơn loại tránh được tai nạn, hoặc giảm khuyh bớt Thiên Điều. Những thiên tai chiến họa đã nêu ra bằng lời sấm tiên tri cũng có thể vì sự tu hành của chúng ta mà bị tiêu tan hoặc giảm bớt phần nào. Chúng

ta cũng nên noi tánh hảo sanh của Đức Chí Tôn mà cầu chúc cho nhơn loại được an toàn.

64. THẦN LÝ NGƯNG DƯƠNG DU NAM

*Bầu linh gậy sắt quấy du Nam,
Nương bóng từ bi đến cõi phàm.
Độ thế so đồng cân nhứt nguyệt,
Phục sinh đổ trọn giỏ Hoa Lam.
Nẻo Tiên lối cũ thân đầu toại,
Bợn tục đường xưa bước đã nhàm.
Bấy bạn ai còn nơi cõi thế?
Đông du xin nhắc vụ Ông Lam.*

*Đề thi tại Bửu Tháp Đức Quyền Giáo Tông
Đêm 12-10 Kỷ Sửu (1949)
ĐỨC HỘ PHÁP*

65. ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO

Ngày 7-4 Nhâm Thìn (1952):

Thử xét lộn lại một ngày kia, mấy người về cõi Thiêng Liêng mà ngó thấy tôi đứng giữa không trung đó, mấy người kêu tôi biểu ông cứu độ tôi, vì hồi đó tôi có gặp ông tại thế thì bây giờ ông cứu độ tôi với. Tình trạng đó tôi biết trả lời cho mấy người làm sao chứ?

Có thể một ngày kia tôi sẽ dâng sớ cho Đức Lý lập một hình phạt, hình phạt của tôi ngộ nghĩnh lắm: Không cho phái Nữ vào hành lễ Đền Thánh một thời gian, hành lễ ngoài sân một thời gian, bằng không được nữa thì không khi nào lên chức Thiên Phong được với tôi mà chớ!

66. ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG

Giáng cơ ngày 21–2 Mậu Tuất (1958):

Lão nhận sự thăng thưởng là một dịp khuyến khích cho những kẻ hữu công, nếu Chức Sắc hẳn thật xứng đáng thì Lão lấy làm vui trao cho những vị ấy Thiên tước của Đức Chí Tôn đặng giúp họ trên đường lập vị. Nhưng còn lắm phần ham ngôi phẩm mà phục vụ thì Lão rất buồn và tiếc dùm cho cứu cánh của kiếp sanh của họ.

Về việc ban thưởng Chức Sắc, không phải có 5 năm thâm niên trở sấp lên là đủ điều kiện được cầu thăng và được thăng.

Thứ nhất: Phương diện hạnh đức.

Thứ nhì: Trình độ học thức.

Thứ ba: Tinh thần phục vụ.

Thứ tư: Khả năng giáo hóa nhơn sanh.

67. ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM

Giáng cơ ngày 13–12 Mậu Tuất (1959):

... Đạo chỉ có danh là biết thương người, quyền là phục vụ, sau mới được cái danh quyền bất diệt của Chí Tôn ban cho nơi Thiêng Liêng.

Nếu hiểu danh quyền lợi lộc sau theo tục sự thì đó là tìm con đường tội tình. Vậy Bản Đạo khuyên nên lưu tâm, ngoài ra phải phân biệt tiểu tiết và đại sự; để hồng đại sự là bất trí, giữ danh cá nhân, để thất danh Đạo là thấp hơn thương tình.

68. THÀNH GIÁO CỦA PHAN SÀO NAM

Ngày 21-3 Mậu Tý (29-4-1948):

Lời xưa Chư Thánh đã chỉ rõ sở hành của hai hạng người ở thế: “*Hễ người quân tử thì hòa nhi bất đồng, còn kẻ tiểu nhân đồng nhi bất hòa*”. Hai hạng ấy không bao giờ đi đôi cho cùng đường thế sự. Nói rõ ra một cảnh gia đình, nếu trong anh em cốt nhục chẳng hiệp đồng nhưt tâm với nhau thì gia đình ấy không bao giờ làm ăn phát triển được. Huống chi một quốc dân chia rẽ tinh thần ra mảy mún thì thế nào lập quốc an dân cho mau thành tâm.

69. NGÀY HIỂN ĐẠO GIẢNG VỀ TAM TỰ, LỤC HÒA.

Ngày 16-1 Quý Sửu (1973) tại văn phòng Đệ Thất:

Tam Tự là:

1. Dứt các điều ác.
2. Làm các điều thiện.
3. Thương sót và tìm mọi phương cứu độ chúng sanh.

Lục Hòa là:

1. Thân hòa đồng trụ.
2. Khẩu hòa vô tranh.
3. Ý hòa đồng duyệt.
4. Giới hòa đồng tu.
5. Kiến hòa đồng giải.
6. Lợi hòa đồng quân.

70. ĐỨC TÔN SƠN CHƠN NHƠN GIÁNG CƠ

Ngày 15-2 Mậu tý tại Báo Ân Từ.

Vui há! Chư vị chiến sĩ Hải Ngoại đã thấy gì? Âu châu thì cũng một tướng hát như đây vậy, có chi là lạ, thì cũng gian, cũng dối, cũng hung cũng bạo, cũng tàn ác, cũng tham lam.

Ôi! Nước Tàu đã bỏ Thánh chất mà tránh sao cho khỏi nhiễm quỷ hơi khí ấy. Màng Châu ôi!... Màng Châu người sẽ bị nô lệ mà chớ! Chư Thiên Mạng thấy bịnh nguy nhiễm trầm kha tuyệt chủng ấy chằng?

Ráng mà tranh đấu cứu mạng Việt Thường kéo mang một tai nạn khốn khổ tuyệt chủng ấy mà chớ!

Tướng Giới Thạch nếu biết hiệp chủng thì đủ khôn ngoan nương gươm Thần Huệ của Đạo. Hỡi vậy Trung Hoa chừng nào hưởng hồng ân và cứu Đường Nhơn chủng tộc.

Lụy! Bần Đạo kiểu lỗi.

THẮNG

71. ĐỨC NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

Giáng cơ ngày 15-2 Mậu Tý (1948):

Khi chư Hiền Đồ tình nguyện ra đi là vì Đạo, 2 là vì nòi giống, tách mình lìa nơi quê hương, tầm phương giải khổ cho người đồng chủng, cảnh tang thương có ai không nhìn nhận. Phần đông đều lo sợ, đi thì dễ ngắt đường tên mũi đạn, sợ cũng phải. Riêng Lão thì Lão đã hứa, Lão ở tận bên chư Hiền Đồ. Không ai ở thế này hà hiệp cùng hủy hoại mạng chư Hiền Đồ đặng, chư Hiền

lưu lại ngày nay thanh danh nơi đất khách.

72. NHƠN DỊP LỄ AN VỊ ĐỨC PHẬT MẪU

Tại Tân Châu, ngày 25-3 Bính Ngọ (15-6-1966)

Ngài Hiến Pháp có lời huấn từ:

Dưới thế này người đời như trong Đạo, chỉ có đức tin mới tạo ra sự nghiệp vĩ đại vì đức tin có sức mạnh dời non lấp biển. Nhứt là trong Đạo, đức tin lại càng cần thiết hơn nữa. Cũng nhờ đức tin mà con cái Chí Tôn được hiệp cùng nhau một khối đến ngày nay, càng ngày càng thêm mạnh mẽ dồi dào, thành một khối tinh thần cứng rắn. Khối tinh thần ấy đương nhiên phải do một quyền Thiêng Liêng chi phối và do một quyền hữu hình điều độ để giữ vẹn lấy nó. Quyền Thiêng Liêng tức là quyền Chí Tôn, còn quyền hữu hình là quyền của Thánh Thể Chí Tôn tại thế, tức là Hội Thánh vậy. Hội Thánh có nhiệm vụ bảo thủ chơn truyền luật pháp, phải bảo tồn chủ quyền của Đạo, vì nếu chủ quyền này còn thì Đạo còn, hễ chủ quyền này mất thì Đạo mất. Ấy vậy cái khối tinh thần của Đạo cần được tổ hiệp làm một cho thêm vững vàng mạnh mẽ để giúp cho Hội Thánh làm tròn nhiệm vụ tức là giữ vẹn chủ quyền của Đạo đó vậy.

73. THÁNH GIÁO ĐỨC LÝ

Ngày 7-4 Mậu Tý (15-5-1948):

Thượng Vinh Thanh! Lão chào đó.

Hiền Hữu làm ơn nói lại cho binh sĩ hay rằng: Lão để lời chào mừng nó. Nên nhắc thường rằng: Lão hằng ở

bên cạnh chúng nó, lo bảo mạng. Nhưng tiếc có một điều là phần nhiều tánh tình háo thắng và ác hành. Lão lấy làm buồn quá lẽ. Nên nhắc chúng nó rằng: Công nghiệp chúng nó cốt để Thiêng Liêng vị, chớ chẳng phải làm món hàng chốn A Tỳ. Nhớ thêm rằng: Danh dự ấy làm nên cho quốc thể Việt Nam đời đời hậu tấn; chúng nó chẳng đặng phép khinh, nghe à!

74. CỤ PHAN SÀO NAM

Giáng cơ ngày 21-3 Mậu Tý (29-1-1945)

Một bầy con không thuận hòa cùng nhau, gia nghiệp chẳng lập thành ấy là bầy con vô phước, thì ông cha cũng có quyền trị kẻ ngỗ nghịch bất hiếu được mà! Còn quốc dân chẳng hòa, nhứt tâm hiệp lực lo phục hưng quốc thể thì chúng dân rất nên bất phước, thì quyền Chí Tôn cũng phải định lẽ nào. Nhưng than ôi cho trình độ dân tộc đến buổi này không để tâm thần trí não vào một việc công chánh chung lo gây tạo một cảnh gia đình để chung hưởng hạnh phúc của Chí Tôn ban cho thì cũng không nên trách ông Cha Lành sao không từ bi.

75. ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

Giáng cơ ngày 28-4 Mậu Tý (5-6-1948):

Ê vui quá! Mấy người! Ê Tám sao em không ca lên đi. Qua hát thôi, đặng không nói trước.

THI

*Đường hạnh phúc đã là đâu?
Chi bằng Càn Khôn quảy một bầu.*

*Đã hiểu phàm tâm lòng lạc lẻo,
Dư xem bước tục chí cao sâu.
Thiên quân ví chẳng ra tiên Đạo,
Tướng soái khó toan chiếm địa đầu.
Vạn Pháp đem khoe tài Hộ Pháp,
Cũng như đực rửa sánh kim câu.*

THẮNG

76. ĐỨC THƯỢNG SANH

Thuyết Đạo ngày 24-12 Canh Tuất (19-1-1971):

Thầy Tấn Tử là một hiền triết mà còn nhứt nhứt tam tỉnh ngộ thân...

Đức Phật Thích Ca dạy các đệ tử rằng: “*Người hãy tự kiểm người*”.

Đức Lão Tử nói: “*Tri hơn dã trí tự trí giả mình*” tức là biết người là kẻ trí, sao bằng tự biết mình mới sáng suốt hơn nữa.

Đức Chí Tôn có lời dạy: “*Phải thường hỏi lấy mình khi vào lạy Thầy mỗi buổi tối, coi phận sự ngày ấy đã xong chưa? Và lương tâm có điều gì cần rút chằng? Nếu còn nét chưa rời, lương tâm chưa được yên tĩnh thì phải biết cải hóa, ráng sức chuộc lấy lỗi đã làm thì các con có lo chi chằng bì bậc Chí Thánh*”.

77. ĐỨC CHÍ TÔN

Giáng cơ ngày 6-5 Tân Hợi (29-5-1971):

Thầy các con,

Hôm nay vì có cuộc vui mừng nên Thầy đến khuyên các con nên để hết tâm lực vào việc xây dựng nền Đạo cho kịp thời kẻo tội nghiệp cho nhơn sanh. Nay ba vị Tướng Soái lớn đã về Thiêng Liêng, đó cũng vì Thiêng Liêng định đặng thử coi các con có làm nên trò gì chẳng?

Thượng Sanh có sứ mạng về để độ những bậc Thượng Sanh tại thế, rồi đây các con sẽ thấy nhiều trang trí thức đến với Đạo, vì chẳng lẽ ôm bằng cấp trí thức để cho mai một hay sao?

78. NGÀY HỒ BẢO ĐẠO

Nói về vai tướng Hòa Bình của các Tôn Giáo:

Ta có thể ví Chánh Quyển là Đời tức là thể xác, còn Tôn Giáo là Đạo tức là linh hồn.

Một thân xác muốn sống cho điều hòa thì hồn và xác lúc nào cũng phải tương liên mật thiết với nhau. Xác muốn đặng yên vui hạnh phúc phải nghe theo lời nhắc nhở của linh hồn, tức là tiếng nói của lương tâm. Còn hồn muốn đặng tiến hóa cũng phải nương nơi xác để làm âm chất.

Chánh quyển muốn có một cơ cấu điều hòa tốt đẹp thì nên nghe lời chân thành Đạo Đức của Tôn Giáo, vì đó mới có câu: “*Đạo đời tương đắc mới mong tạo thời cải thế*”.

79. ĐỨC TÔN SƠN CHƠN NHƠN

Giáng cơ ngày 15-4 Ất Mùi (1955):

... Bản Tăng hôm nay cũng cho chư Thiên Mạng được thấy hiểu cuộc diện hiện tình Thiên cơ đã định, nguyên lý của Đạo Cao Đài là chủ trương thuyết Đại Đồng, Công

Bình, Bác Ái; trái lại nghịch với sự thương yêu đều là mưu kế tà quyền, lẽ dĩ nhiên sẽ bị tiêu diệt ngày gần đây, chứ Thiên Mạng sẽ thấy lẽ trắng đen.

BÁT NƯƠNG

*Trông trâu sao lại hóa dây tiêu,
Đánh cá nhờ quơ rựa lão Tiêu.
Cửa Phật nào dè trông gặp Quỷ,
Nhà ma đâu nở dụng làm yêu.
Bịt đầu só rỏ đi quơ áo,
Làm cá lộn tôm chạy kiếm riêu.
Đạo chỉ làm hiền nên quái lạ,
Chủ thì nhỏ nhẹ, tớ làm kiêu.*

80. THÁNH GIÁO ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG

Ngày 3-4-1950:

Tuy còn nhiều lối đi ngăn trở, nhưng dầu ai có đủ trí hóa mưu cũng chưa thắng được Trần Đoàn Lão Tổ. Các con cứ tin nơi lòng thì một ngày gần đây sẽ thấy rõ.

Bởi kẻ biết mình thế nào cũng thua, nhưng gắng tìm nước chống, chống mãi chừng nào bứt dây neo thì ghe bầu mới chịu kéo buồm đi theo chiều gió.

Các Đấng đã tiên tri nhiều lắm rồi.

Các em kiếm Thánh Giáo khi mới khai Đạo thì cũng rõ kết cuộc của nhà nó ra sao.

Vậy các em cứ an tâm xem thời thế.

Anh mừng cho các em.

THẮNG

81. ĐỨC CHÍ TÔN GIÁNG TẠI HỘ PHÁP ĐƯỜNG

Ngày 3-5 Ất Mùi (28-6-1955):

CAO thăng tuyết đối khí hư vô,

ĐÀI bóng nêu danh của tín đồ.

TIÊN được phá mê trần mộng ảo,

ÔNG nào mất Đạo chết phôi khô.

Thầy mừng các con, nầy các con: Hãy tu sao cho tinh thần được giác minh quang, quang minh thì phẩm vị Thần Tiên không khó....

Một ngày kia con nào biết Đạo đức, ăn chay lạt, hiệp với khí Tiên Thiên thì tới lúc dương sanh thì mới có thể với khí ấy mà còn vững vàng sống đặng. Đứa nào vô Đạo đức thì bị khí Thiên ô trược tới ngày âm tuyết dương sanh, chúng nó không bao giờ hứng chịu nổi chơn dương nên phải dứt hơi lìa mạng. Vậy thì ngày tháng giờ phải đúng luật tuần hoàn, Thầy sẽ đem các con vào một thế giới khác cho an nghỉ, hầu tìm nơi siêu thoát cảnh Thần Tiên.

Các con chẳng nên khinh lời lẽ dị đoan, một ngày kia sẽ rõ.

82. ĐỨC THƯỢNG SANH

Viết trong báo Duy Tâm số 3 ngày 18-5-1948:

Bậc vua chúa đời trước muốn tránh khỏi sai lầm hay muốn sửa mình, có đặt ra một quan Giám Nghị, đặng quyền can gián những hành động bất chánh của mình,

nhưng quyền quân chủ quá ư tối cao, nhiều vị quan chịu chết về phận sự mà không có kết quả chi hết.

“*Dân di quý, xã tắc thứ chi, quân di khinh*”, cái thuyết của Mạnh Tử xuất hiện cũng vì lẽ đó.

83. THÁNH NGÔN CHÍ TÔN

Ngày Chúa nhật, năm Mậu Thìn (1928):

Nếu các con chia lìa nghịch lẫn nhau cũng khác nào các con đành đoạn chặt tay chơn của Thầy, song lẽ nào các con lại ghét tăm thân già nầy mà đành lòng đường ấy sao? Cười... Ngày nay Thầy đến để cầu khẩn xin đặt cho thân Thầy đặt toàn vẹn, đặt đủ sức dìu dắt các con mà lập vị cho mỗi đứa đặt thỏa mãn thì các con mới mong độ cứu nhĩ nguyên nhân đang bị trầm luân nơi khổ cảnh nầy. Thầy cũng vậy mà các con cũng vậy, trước nạp ngôn cùng Ngọc Hư Cung, các con cũng ra tình nguyện với Thầy để lập nhưn quyền đóng cửa U Minh, sửa luân hồi thay Bạch Ngọc, nếu chẳng nên Đạo thì cửa đọa chẳng mong thoát thân.

84. NGÀI KHAI PHÁP

Giáng cơ ngày 23-1 Giáp Ngọ (1954):

Chẳng lẽ sống là hạnh phúc của cõi trần, nếu biết rõ thì quý bạn cũng mừng cho Tệ Tăng rồi. Cái phàm thể chẳng qua là điều hư mục, đâu đáng giá gì. Chính lúc sanh tiền Tệ Tăng cũng lầm lẫn đó. Vậy xin cảm bái lòng trị ngộ của Đức Hộ Pháp và cảm tạ quý bạn và Hội Thánh.

Các bạn cũng vui mà lo tròn trách nhiệm nghe. Xin

để lời chào mừng bốn quyển.

THI

*Sáu mươi sáu tuổi có bao lâu,
Ngánh lại trần gian chẳng mồm sâu.
Tiếc lúc về già đời mỗi mắt,
Dầu an Tiên Cảnh vẫn đeo sầu.*

Tệ Tăng xin hẹn lúc khác.

85. ĐỨC CHÍ TÔN CHO THI VĂN, năm 1925 cho 3 vị:

Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm, Đức Thượng
Sanh:

*Vọng niêm phân thủy sự sự phi,
Cá lý thiện tâm thường thể nhẫn.
Thiện tâm tu hướng cá trung cầu,
Quản vấn thiện tâm mạc tri tường.*

Đức Chí Tôn giải nôm:

*Cứ mến theo chơn Đức Thượng Hoàng,
Tự nhiên tư tánh đặng bình an.
Nguyệt hoa can tội tua xa lánh,
Vịnh lấy nhánh dương hưởng Đạo nhân.*

Giải nghĩa xuôi:

Cầu ước phần thừa việc việc,
Chẳng phải nơi lẽ Trời lòng thường phải nhị.
Trời lòng tua ngó theo nơi giữa khẩu,
Bây hỏi Trời lòng chẳng biết rõ?
(Việc cầu ước đều chẳng phải,

Mỗi lẽ do Trời phải đợi lệnh.
Lòng Trời tua ngó theo mỗi việc vừa khẩn cầu,
Bây hỏi lương tâm chưa biết rõ sao?)
Lòng trời (Couscience)

86. CHÂU TRI SỐ 32 CỦA THƯỢNG CHÁNH PHỐI SỰ

Ngày 1-2-1932 nói về phận sự hiện thời của cơ bút cũng như Chức Sắc Hiệp Thiên Đài theo lời giải của Đức Hộ Pháp (15-5 Nhâm Thân 1932).

1. Cơ Lập Đạo (Guseignement Religieux)
2. Cơ Pháp (Législation Sacendotale)
3. Cơ Phổ Độ (Propagande de la Foi)
4. Cơ Bí Pháp của Đạo (Enseignements Esotériques)

Hộ Pháp và Thượng Phẩm là cơ Lập Đạo.

Hậu và Đức là cơ Lập Pháp.

Diêu và Sang là cơ Phổ Độ.

Nghĩa và Tràng là cơ Bí Pháp của Đạo.

87. LƯỢC SỬ ĐỨC THƯỢNG SANH

In nơi Thông Tin có đoạn:

Đức Chí Tôn khai Đạo thì Chi Đạo do đức Cao Thượng Phẩm làm cho nổi bật ánh sáng Đạo mầu, búng chồi phá gốc, vai tuồng vừa xong thì Đức Ngài qui Tiên.

Kể thời kỳ chấn chỉnh Đạo Pháp, Đức Hộ Pháp cầm quyền Chi Pháp, Pháp Luật đầu vào đẩy được nghiêm minh, tạo qui cũ chuẩn thẳng cho cả Hội Thánh, gây dựng

khối đức tin cho nhơn loại, Đạo có tiếng vang khắp năm châu bốn bể; tôn chỉ của Đạo đức Ngài phát huy vừa xong thì Đức Ngài qui thiên.

Tiếp tục vai tuồng Chi Thế do Đức Thượng Sanh cầm quyền; đời loạn Chi Thế nắm quyền đã đúng Thiên Cơ dĩ định. Ngôn gốc của sự loạn là tham dục, thời kỳ Đức Ngài cầm quyền nhận xét rõ ra thì chính Đức Ngài đã đè nén tham dục con người không cho đẩy động.

Đức Chí Tôn dạy: “*Quý Vương chi kiên oai Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh mà thôi*”.

88. LỤC NƯƠNG, tiên tri Ngày 13-10 Ất Mùi (1955):

*Huê hương ngào ngạt đón xuân về,
Gió quạt cành Ngô thổi khúc nghê.
Đánh trí cao thâm đưa diệu pháp,
Sơn hà tô điểm đượm linh huê.*

Cười... mùa xuân gió quạt rụng Ngô cho ta đưa nhịp mà lúc Thu đến, hiểu chưa?

89. LỜI TIÊN BỐ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Ngày 21-5-1954 tại Balé

Trong cuộc họp báo tại Hotel Georges V:

“... Nhân danh một nhà Đạo đức mà muôn ngàn tin tưởng của những kẻ đang đau khổ hy vọng nơi vị Giáo Chủ Cao Đài, Bản Đạo chỉ tịnh tâm nhập định giữ chay lạt và cầu nguyện Đức Thượng Đế thương xót đến đám người đau khổ tha thiết ấy.

Hàng triệu tín đồ Cao Đài cùng đang cầu nguyện

trong lúc bao nhiêu chiến sĩ bỏ mình để đem lại nên hòa bình trong tình bác ái, đại đồng.

Đức tin của Bản Đạo trụ vững nơi sự tưởng niệm thường nhật ở Á Đông và nhờ ân huệ của Thiêng Liêng có thể giải quyết những oán ghét thù hận như núi lửa Thái Sơn đặng. Nhưng Bản Đạo cũng nhận thấy sự cần yếu của những nhận thức rất thích hợp ở Âu Châu. Bởi thế cuộc du hành của Bản Đạo chỉ là cuộc du lịch của tín ngưỡng, lần theo ánh sáng Thiêng Liêng. Còn sự kết quả, phải nhờ Thượng Đế”.

90. BÁT NƯƠNG GIÁNG CƠ NGÀY 19-12 ẤT MÙI (1955):

Chị chào mấy em.

Cơ vay trả đang hồi thiên diễn, thì cả con cái Đức Chí Tôn phải chịu lắm khổ não đó là lẽ thường. Vì vậy mà đời đổi, vì vậy mà giống giống Lạc Hồng phải chịu sự trả mắc của ách nạn buổi nọ, đã làm cho đôi ngã phân chia mà khi diệt chư Thánh Tử Đạo, ấy là công bình đến hồi định quả. Bởi đó mà Miền Trung chịu gánh nặng là vì mầm mống của họ trả vay.

Các em chớ lấy đó làm phiền hà. Đây rồi phải trải qua thật nhiều khảo đảo gấp bội, chị khuyên là phải trì chí và vẹn phận với đức tin đầy đủ là được.

91. TRONG CUỘC ÂU DU NGÀY 26-5-1954

Đức Hộ Pháp có hội kiến với Đức Chương Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn và Đức Ngài tặng bài thơ như vậy:

*Khởi điểm văn minh đã vẽ màu,
Giang san đất Việt giá là bao?
Nền nhân Câu Tiễn vừa chen bước,
Cửa ải Phù Tang đã mở vào.
Mong lịch duyệt nay đà lịch duyệt,
Muốn thanh cao đã dựng thanh cao.
Tiên rồng đã gặp hồi phong vũ,
Thay đổi Càn Khôn thử thế nào?*

92. ĐỨC QUYẾN GIÁO TÔNG

Giáng cơ ngày 19–12 Ất Mùi (1955):

Cả một cuộc đời xáo trộn đang phô diễn dạng thử thách mấy bạn coi gan dạ và tinh thần thế nào dựng có ghi công công bình trong thiên thơ hầu có định vị trong buổi đại hội Long Hoa sẽ đến. Vậy mấy em có gan sợ không?

Cười... Ê! trường hỗn độn còn tung nhiều bụi nữa đa nghe! Rán che chở gác nổi ba chú lằng nhằng quá, rầy mấy người nhăn nhít, mấy em phải chịu mà than thở chẳng nên lời, phải không? Cười...

Còn nữa, còn nữa, sửa soạn lưng túi cho đầy, biết đầy gì không?

Cười... Nhẫn, nhẫn, và nhẫn; cương, cương và cương. Dư thì được.

93. TRONG TUYẾN NGÔN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Trao cho Hội Nghị Tôn Giáo Quốc Tế
Tại Montrens năm 1954 có đoạn:

Thống nhất và hòa bình là hai danh từ mà thế giới đang mong mỏi. Đây là lời vàng ngọc của Thầy để vào tâm của mỗi người. Chính sự đoàn kết tạo ra hòa bình giữa xã hội và giữa các quốc gia, sự đoàn kết là gương thúc đẩy loài người sống trong tình ái hữu đại đồng.

Như thế hòa bình chỉ thực hiện bằng cách tập trung của tín ngưỡng Đạo Giáo.

Sự tâm kiếm của các ông là chánh Đạo.

Bắt đầu ngày nay, chúng ta phải hợp nhau đặt hết cố gắng lên phương hiệu của Đấng Chí Tôn, ráng sức nâng cao khắp thế gian Hội Giáo “*Cao Đài*” để làm cây đuốc huệ dắt dẫn nhơn sanh trên đường hòa bình và hòa hiệp.

94. ĐỨC QUYỂN GIÁO TÔNG

Giáng cơ ngày 19–12 Ất Mùi (1955):

... Rồi đây thế phải cậy Đạo đưa đường mà mấy ông nhà mình nằm gát căng thì trông nổi gì chớ! Cười...

Phải huấn luyện đầy đủ. Em Bảo Thế giúp sức giùm qua sở cậy bấy nhiêu. Còn Thánh Địa thì giao cho Trần Văn Xương giữ cửa rồi.

Ê! Lão đó treo giò hay số dách, biểu con cái Chí Tôn giữ mình, họ lang thang lắm rồi đa, nhứt định Trần Văn Xương giữ nguyên bốn phạm, chớ trách.

95. THÁNH NGÔN ĐỨC CHÍ TÔN

Ngày 26–4 Đinh Dậu (1957):

Thầy dạy chung cho cả Chức Sắc, Chức Việc Nam

Nữ bài thi sau đây nên gắn nhớ và hiệp cùng nhau lo tròn nhiệm vụ.

THI

*Đỗ lụy Thầy phân cũng ghen ngào,
Các con đau Thầy há vui sao?
Còn lời, còn dạy chim chung tổ,
Vẳng tiếng, vẳng khuyên ngựa rẽ tàu.
Xét quấy lo tròn như đức trước,
Độ đời mới vẹn nghĩa nhân sau.
Thương nhau phải lúc chung nhau gánh,
Danh giá đừng quên Đạo đứng đầu.*

PHẦN KẾT QUYỂN II

THI

*Học dặng đường đi đến cảnh nhàn,
Thung dung há đổi phận giàu sang.
Huấn từ đôi cuốn tìm lời ngọc,
Kinh sách vài pho chọn nghĩa vàng.
Lời dạy Thiên Quân truyền vạn chủng,
Câu văn Tiên Thánh phổ phạm gian.
Chỉ mong tỉnh mộng trang hành giả,
Âm chất bòn trau, nhọc chẳng màng.*

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ ông Phối Sư Thượng Cảnh Thanh, Ông Chánh Trị Sự Bùi Văn Xuân cùng quý vị đã giúp tài liệu để thực hiện quyển “*Lời Vàng Tiếng Ngọc*” này.

Thành khẩn Chí Tôn ban ân lành cho quý vị.

Viết xong ngày 15-2 Bính Dần (1986)

Quang Minh

LỜI VÀNG TIẾNG NGỌC

QUYỂN II
QUANG MINH